

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **58/2025/QĐST- HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đ, ngày 17 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TP. HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 37/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lại Văn V** – sinh năm 1975.

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Trần Thị H** – sinh năm 1981.

Nơi thường trú: Thôn Th, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Lại Văn V** và chị **Trần Thị H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Lại Văn V và chị Trần Thị H có 02 con chung là Lại Hoàng G, sinh ngày 17/9/2000, Lại Phương L, sinh ngày 23/3/2005. Ly hôn, các con chung đều đã thành niên, không thuộc trường hợp phải nuôi dưỡng và cấp dưỡng nên không đặt ra giải quyết.

- **Về tài sản của vợ chồng:** Anh Lại Văn V và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), anh V xin tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh V đã nộp theo Biên lai thu số 0071957 ngày 06/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả lại anh V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Ủy ban nhân dân xã V
(Số ĐKKH 03 ngày 08/01/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hà